

Số: /KH-UBND

An Viễn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước
trên địa bàn xã An Viễn năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã An Viễn ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã An Viễn năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2026; bảo đảm bám sát Kế hoạch số 119/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) năm 2026.

- Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; bảo đảm sự kết hợp hợp lý giữa các nhiệm vụ mang tính nền tảng, thường xuyên (hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng) với các nhiệm vụ mang tính đột phá, sáng tạo nhằm thúc đẩy xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã An Viễn. Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có mục tiêu cụ thể, nguồn lực thực hiện. Bảo đảm phân công rõ ràng về trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; nâng cao tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kết quả triển khai làm căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm theo quy định. Đồng thời, chú trọng phòng, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư ngay từ khâu đề xuất chủ trương, xây dựng danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

- Bảo đảm 100% nhiệm vụ được theo dõi, giám sát, đánh giá; thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được cập nhật đầy đủ, kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của UBND xã An Viễn theo hướng đồng bộ, thực chất, hiệu quả; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong điều hành, xử lý công việc, cung cấp dịch vụ công, quản lý hồ sơ, dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính; góp phần xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức xã được quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản và an toàn thông tin trong thực thi công vụ.

- 100% văn bản trao đổi giữa các bộ phận chuyên môn của UBND xã được thực hiện trên môi trường điện tử, trừ văn bản mật theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ, chữ ký số chuyên dùng, phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc.

- Duy trì, nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa.

- Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu hộ tịch, dữ liệu thủ tục hành chính, dữ liệu phục vụ điều hành thuộc thẩm quyền cấp xã theo hướng dẫn của cấp trên; tăng cường khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã có.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng đối với các hệ thống, thiết bị, tài khoản và dữ liệu phục vụ hoạt động của UBND xã.

III. NHIỆM VỤ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, lựa chọn các nội dung phù hợp để tổ chức triển khai như sau:

1. Nhận thức số

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Kế hoạch số 119/KH-UBND của tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các ấp, tổ công nghệ số cộng đồng, các đoàn thể và nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày Chuyển đổi số thành phố Đồng Nai năm 2026 bằng hình thức phù hợp, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chuyên môn của địa phương; tăng cường thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, nhóm Zalo, mạng xã hội và các cuộc họp, hội nghị ở cơ sở.

Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình về chuyển đổi số liên quan đến cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân để nghiên cứu, áp dụng cho địa phương

Ứng dụng trang thông tin điện tử, các fanpage Facebook thuộc quản lý của xã và các nền tảng số, mạng xã hội tuyên truyền về 09 bài toán lớn về chuyển đổi số của tỉnh đã công bố trên cổng thông tin điện tử tỉnh, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, tổ dân phố, tuyên truyền, phổ biến người dân hiểu được lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, mua sắm trực tuyến và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số. Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác đời sống.

2. Thể chế số

Rà soát, cập nhật, ban hành hoặc tham mưu ban hành các quy chế, quy trình nội bộ phục vụ chuyển đổi số tại UBND xã như: quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý văn bản; quy chế sử dụng thư điện tử công vụ; quy chế bảo đảm an toàn thông tin; quy trình số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; quy chế phối hợp trong vận hành trung tâm Phục vụ Hành chính công, số hóa dữ liệu để tái sử dụng dữ liệu phục vụ người dân.

Quá trình thực hiện bảo đảm phù hợp quy định pháp luật, bám sát hướng dẫn của cấp trên và đồng bộ với các nền tảng, phần mềm dùng chung của tỉnh.

3. Hạ tầng số

Tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, thiết bị đầu cuối, máy tính, máy in, máy scan, thiết bị mạng, hệ thống wifi, chữ ký số, tài khoản phần mềm đang sử dụng tại UBND xã; kịp thời đề xuất bổ sung, thay thế, nâng cấp để phục vụ công việc thường xuyên trên môi

trường số. Duy trì hệ thống camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa cấp xã kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) kết nối về trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành phố.

Bảo đảm duy trì kết nối mạng ổn định, đảm bảo an toàn thông tin tại trụ sở UBND xã, trung tâm Phục vụ hành chính công, các bộ phận chuyên môn; phục vụ tốt việc xử lý văn bản, hội nghị trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính và khai thác các nền tảng số dùng chung của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện rà soát các đường truyền mạng internet dùng chung, phối hợp với cơ quan quản lý mạng thường xuyên kiểm tra hệ thống tường lửa (Firewall) và các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

4. Dữ liệu số

Thực hiện rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, làm sạch và khai thác hiệu quả các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của cấp xã; tăng cường sử dụng lại dữ liệu đã được số hóa, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có.

Phối hợp cập nhật dữ liệu hộ tịch, dân cư, thủ tục hành chính, hồ sơ giải quyết công việc, dữ liệu chuyên ngành được giao quản lý; từng bước hình thành nền nếp quản lý công việc dựa trên dữ liệu trong chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

5. Nền tảng số

Khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung đã được tỉnh triển khai như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, thư điện tử công vụ, chữ ký số chuyên dùng, hội nghị trực tuyến, các phần mềm chuyên ngành, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu và các nền tảng phục vụ quản lý, điều hành khác.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong sử dụng nền tảng số; bảo đảm cán bộ, công chức sử dụng thường xuyên, đúng quy trình, đúng tài khoản và đúng thẩm quyền.

6. Nhân lực số

Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng sử dụng phần mềm dùng chung, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, kỹ năng khai thác dữ liệu, ứng dụng AI trong công việc phù hợp với vị trí việc làm. Tổ chức rà soát trình độ cán bộ đảm bảo nhân sự hoạt động đúng chuyên môn, lĩnh vực phát huy tối đa thế mạnh, ưu điểm bản thân trong công việc.

Phát huy vai trò của công chức phụ trách Văn hóa - Xã hội, văn phòng HĐND-UBND xã, công an xã, trung tâm Phục vụ Hành chính công và Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hỗ trợ triển khai chuyển đổi số tại địa phương.

7. An toàn thông tin mạng

Đảm bảo thực hiện đúng quy trình, phương pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hồ sơ an toàn hệ thống thông tin cấp xã. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về an toàn thông tin, các phương pháp đảm bảo an toàn thông tin cá nhân, đảm bảo an ninh thông tin trong thi hành công vụ.

Tăng cường quản lý, sử dụng an toàn các thiết bị đầu cuối, hệ thống mạng, tài khoản người dùng, chữ ký số, thư điện tử công vụ và dữ liệu điện tử; thực hiện nghiêm các quy định về đặt mật khẩu mạnh, thay đổi định kỳ, không chia sẻ tài khoản, không cài đặt phần mềm không rõ nguồn gốc, sao lưu dữ liệu cần thiết và kịp thời báo cáo, xử lý sự cố.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên rà soát các nguy cơ mất an toàn thông tin, xử lý lỗ hổng, cập nhật phần mềm, diệt mã độc, bảo vệ thiết bị đầu cuối.

8. Chính quyền số

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử; thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên phần mềm quản lý văn bản; nâng cao chất lượng họp trực tuyến, ký số văn bản điện tử, lưu trữ hồ sơ điện tử.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm Phục vụ Hành chính công, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sử dụng kết quả điện tử, khai thác dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công.

Duy trì, phát triển cổng thông tin điện tử cấp xã, các trang fanpage trên các nền tảng mạng xã hội do xã quản lý đảm bảo cập nhật thông tin đúng, nhanh, kịp thời phục vụ nhu cầu người dân.

9. Kinh tế số và xã hội số

Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn ứng dụng nền tảng số trong sản xuất, kinh doanh, quảng bá sản phẩm, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng hóa đơn điện tử, chữ ký số cá nhân, tài khoản định danh điện tử và các ứng dụng số thiết yếu khác.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tạo lập tài khoản dịch vụ công, cài đặt và sử dụng VNeID, nộp hồ sơ

trực tuyến, phản ánh hiện trường, tiếp cận thông tin chính thống, nâng cao kỹ năng số cơ bản.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; bám sát nhu cầu thực tế của cán bộ, công chức và người dân; chú trọng tuyên truyền bằng hình thức trực quan, qua hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, hội nghị nhân dân và hoạt động của các đoàn thể.

Ứng dụng trang thông tin điện tử, các fangape trên các mạng xã hội thuộc quản lý của xã để tuyên truyền nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp nhận thông tin trực tiếp qua thiết bị thông minh của người dân ngay tại nhà, giúp người dân nắm bắt kịp thời các thông tin, chính sách của xã mà không cần phải tới cơ quan nhà nước.

2. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

Người đứng đầu UBND xã, các bộ phận chuyên môn chịu trách nhiệm trực tiếp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; lấy kết quả thực hiện chuyển đổi số làm một trong các căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể, cá nhân.

3. Lòng ghép, huy động nguồn lực

Chủ động lồng ghép các nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính, Đề án 06, phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng phục vụ người dân; sử dụng hiệu quả kinh phí được giao, đồng thời huy động nguồn lực hợp pháp khác để triển khai các nội dung phù hợp.

4. Tăng cường phối hợp

Tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn của xã với cơ quan cấp trên, các ấp, Trạm Y tế, trường học, Công an xã, các đoàn thể và Tổ công nghệ số cộng đồng trong tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện.

Phối hợp chặt chẽ với các nhà cung cấp dịch vụ CNTT cho địa phương như Viettel, VNPT duy trì ổn định hạ tầng mạng, thiết bị CNTT của địa phương, đôn đốc kiểm tra tình trạng hạ tầng, trang thiết bị định kỳ đảm bảo thiết bị trong thực hiện công vụ, phối hợp xử lý kịp thời các tình huống phát sinh với tiêu chí nhanh, hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, lồng ghép trong dự toán chi thường xuyên của địa phương, kinh phí cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định hiện hành; ưu tiên cho các nhiệm vụ thiết thực, trực tiếp phục vụ hoạt động điều hành, cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch, ban hành các nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn xã. Phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin phù hợp với định hướng của tỉnh.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn xã; hình thành kho dữ liệu lưu trữ điện tử tích hợp, kết nối liên thông với dữ liệu của hệ thống lưu trữ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí cho các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Phối hợp tổng hợp, đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện Chuyển đổi số năm 2026 theo quy định.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang Thông tin điện tử của xã.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Phối hợp các cơ quan,

đơn vị xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin phù hợp với định hướng của Bộ Nội vụ và Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

3. Phòng Kinh tế xã

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực: Đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư... Hỗ trợ kinh doanh trực tuyến cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ lực của xã.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường bao gồm: Cơ sở dữ liệu đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, quan trắc môi trường... công bố danh mục dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của xã. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ của ngành.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định của tỉnh. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhất là công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức tại trung tâm.

- Xây dựng, hoàn thiện kho dữ liệu số, tích hợp với các nền tảng, phần mềm liên quan đến số hóa của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

5. Công an xã

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

6. Các trường học trên địa bàn xã

- Thực hiện triển khai các nhiệm vụ học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số; mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số tại các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông đạt tỷ lệ 70%.

- Các cơ sở giáo dục triển khai đạt hiệu quả bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên ngành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành gồm: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non và Quyết định số 3806/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Sở Giáo dục và Đào tạo.

7. Trạm Y tế xã

- Tiếp tục triển khai đẩy mạnh hỗ trợ người dân tham gia nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Hoàn thiện hạ tầng các cơ sở y tế và phát triển các kho dữ liệu chuyên khoa ngành y tế.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này

8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tổ chức triển khai truyền thông, phổ cập các nền tảng số, hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Tham gia biên tập, cung cấp tin, bài trên các nền tảng số, Trang thông tin điện tử, Hệ thống truyền thanh cơ sở, các fangape trên các mạng xã hội thuộc quản lý của xã.

9. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

Tổ chức triển khai, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tổ chức các đợt ra quân thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công, nộp hồ sơ trực tuyến.

10. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn xã

- Triển khai các nhiệm vụ theo thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số với UBND xã, trong đó ưu tiên hỗ trợ đẩy mạnh việc tư vấn các nền tảng số quốc gia của các doanh nghiệp đã được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai mạng 5G đảm bảo phủ sóng rộng khắp trên địa bàn xã phục vụ hoạt động kinh doanh, tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan tại Phụ lục của Kế hoạch này.

11. Các ấp trên địa bàn xã

- Tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch đến nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội nhằm kịp thời tuyên truyền đến người dân về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan tại Phụ lục của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn xã An Viễn năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã;
- Chánh, Phó CVP.HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXX (Lan).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Quốc Hùng

PHỤ LỤC

Phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính		Chỉ tiêu phấn đấu năm 2026	Đơn vị theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
A	Phát triển hạ tầng						
1.	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	Dân số		70%	Phòng VH-XH	Các doanh nghiệp viễn thông	
2.	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.	Người		70%	Phòng VH-XH	Các doanh nghiệp viễn thông	
B	Phát triển nguồn lực						
1.	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/GRDP	%		≥ 1%/năm	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
2.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	%		100%	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	

3.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	%		100%	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
4.	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.	%		$\geq 80\%$	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
C	Phát triển chuyển đổi số						
1.	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền.	%		90%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
2.	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
3.	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
4.	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	

5.	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
6.	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.	%		95%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
7.	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp.	%		80%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
8.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%		$\geq 90\%$	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
9.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%		$\geq 80\%$	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
10.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%		$\geq 80\%$	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
11.	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	

12.	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
13.	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%		100%	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
14.	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%		$\geq 80\%$	Ngân hàng nhà nước đóng trên địa bàn	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
15.	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số.	%		$\geq 60\%$	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
16.	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	%		$\geq 80\%$	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
17.	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%		$\geq 50\%$	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
18.	Đảng ủy, chính quyền xã sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất theo hướng dẫn của tỉnh	Đạt		Đạt	VP. HĐND & UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
19.	Quản lý nhà nước trên môi	%		100%	VP. HĐND &	Các cơ quan, đơn	

	trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị				UBND	vị thuộc xã	
20.	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%		$\geq 95\%$	Ngân hàng nhà nước đóng trên địa bàn	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
21.	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%		$\geq 95\%$	Trạm y tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
22.	Tỷ lệ người dân được định danh số	%		100%	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
23.	Các hệ thống thông tin phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Đạt		Đạt	VP. HĐND UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	

